TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H** **THÀNH PHỐ H** **----------** Bản án số 73/2024/HSST Ngày 17 tháng 4 năm 2024	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: *Bà Lương Thị Thu Hà*

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

2. Ông Lê Văn Châu

- ***Thư ký phiên toà :*** Bà Bùi Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận H, thành phố H. - ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H*** tham gia phiên toà***:*** Bà Trần Thị Phương - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 17 tháng 4 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thành phố H và điểm cầu thành phần Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H, Tòa án nhân dân quận H xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 66/2024/ HSST ngày 01 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang T, Sinh năm: 1994; tại : Thái Bình; giới tính: Nam; HKTT: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; Nơi ở: không xác định; Nghề nghiệp: tự do; Văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Quang T1; Con bà: Nguyễn Thị X; Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 27/9/2017, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông xử 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về Tội Cố ý làm hư hỏng tài sản (đã xóa).

Danh chỉ bản số 86 ngày 31/01/2024 do Công an quận H thành phố H lập. Bị bắt quả tang ngày 25/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/01/2024, tổ công tác Công an Phường Q đang làm nhiệm vụ tại trước số nhà E phố C, Phường Q, quận H, Hà Nội. Phát hiện Nguyễn Quang T có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, T tự giác giao nộp từ túi áo khoác trước ngực bên phải đang mặc 03 (ba) gói nhỏ kích thước khoảng (1x2) cm, mỗi gói bọc bên ngoài bằng giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, T khai nhận chất bột màu trắng là ma túy Heroine, Thu mua về với mục đích sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật và đưa Nguyễn Quang T về trụ sở để điều tra làm rõ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận H ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số ma túy thu giữ của Nguyễn Quang T. Tại bản kết luận giám định số 1209/KL-KTHS ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Phòng K- Công an thành phố H kết luận : ‘‘Chất bột màu trắng bên trong 3 gói giấy màu trắng đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng : 0,388 gam’’.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Quang T khai nhận : Khoảng 15 giờ ngày 25/01/2024, T đi bộ lang thang khu vực phố C, phường Q, quận H, thành phố H để đi tìm mua ma túy về sử dụng. Khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày,T đi bộ đến trước số nhà A phố C, phường Q, quận H, thành phố H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 03 (ba) gói ma túy với giá 600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất vào túi áo khoác trước ngực bên phải đang mặc rồi đi bộ tìm nơi sử dụng, khi đến khu vực trước số nhà E phố C, phường Q, quận H, thành phố H thì bị Công an kiểm tra, bắt giữ.

Cơ quan Công an đã dẫn giải Nguyễn Quang T đến khu vực mua ma túy, kết quả : Thu xác định được địa điể mua ma túy tại khu vực trước số nhà A phố C, phường Q, quận H, thành phố H, nhưng T không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận H không có căn cứ xác minh, xử lý.

Tại bản cáo trạng số 57/CT/VKS-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H truy tố Nguyễn Quang T về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù; tịch thu tiêu hủy số ma túy.

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm có cơ hội làm lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi , Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/01/2024, tại trước số nhà E phố C, phường Q, quận H, thành phố H, Nguyễn Quang T có hành vi tàng trữ trái phép 0,388 gam heroin với mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma tuý. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã 01 tiền án về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản (đã được xóa). Tại phiên toà bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều thành khẩn khai báo, do đó giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

* Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản…". Do đó, có thể áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, tuy nhiên bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T phạm Tội "tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Quang T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2024.

*** Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn bên trong có 0,388 gam ma túy heroin, bên ngoài có chữ kí của giám định viên, chữ ký của Nguyễn Quang T.

Vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, thành phố H theo biên bản giao nhận vật chứng ngày số 135/24 ngày 01/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H, thành phố H và Chi cục thi hành án dân sự quận H, Thành phố H.

*** Về án phí:**

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điều 23 nghị quyết 326/2016 /UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

Buộc bị cáo Nguyễn Quang T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:**

Áp dụng các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận
- Bị cáo;

- Viện kiểm sát quận H;
- Công an quận H;
- Lưu hồ sơ

Lương Thị Thu Hà